

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 15 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dũng và ông Tô Sỹ Thái.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 07/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 13/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/HSST-QĐ ngày 28/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/HSST-QĐ ngày 18/5/2023 đối với bị cáo:

Lưu Đình Đ, sinh năm 1984 tại N, P, Hưng Yên; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Đình T1 và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:**
1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1976 “vắng mặt”;
Trú tại: thôn A, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.
2. Anh Nguyễn Viết T3, sinh năm 1991 “vắng mặt”;
Trú tại: thôn T4, xã P1, huyện P, tỉnh Hưng Yên;
3. Ông Nghiêm Đắc T5, sinh năm 1961 “xin vắng mặt”;
Trú tại: thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên.
4. Anh Vương Quốc S, sinh năm 1984 “vắng mặt”;
Trú tại: thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên.
5. Anh Đỗ Đức T6, sinh năm 1983 “xin vắng mặt”;
Trú tại: thôn Đ2, xã T7, huyện T8, tỉnh Hưng Yên.
- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T9, sinh năm 1985 “vắng mặt”;
Trú tại: thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/02/2023, Công an huyện Phù Cừ cùng với Công an xã N, huyện P bắt quả tang Lưu Đình Đ, sinh năm 1984, ở thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T2, sinh năm 1976 ở thôn A, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên và Nguyễn Viết T3, sinh năm 1991 ở thôn T4, xã P1, huyện P, tỉnh Hưng Yên ở địa điểm quán cầu Cổng Chày tại thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên do Lưu Đình Đ quản lý. Khi bắt quả tang, lực lượng làm nhiệm vụ thu giữ trên người anh T3 số tiền 474.000 đồng (niêm phong ghi ký hiệu T1) và 01 vé số có mã số 012015 (niêm phong ghi ký hiệu VS1); thu giữ trên người anh T2 số tiền 80.000 đồng (niêm phong ghi ký hiệu là T2) và 01 vé số có mã số 012107 (niêm phong ghi ký hiệu VS2); thu giữ tại áo khoác bên trong của Đ số tiền 43.675.000 đồng (niêm phong ghi ký hiệu T3) và thu trong áo khoác bên ngoài của Đ số tiền 860.000 đồng (niêm phong ghi ký hiệu T4); thu giữ của Đ 01 điện thoại Samsung màu đen có ốp màu nâu đen bên trong có dây số tự nhiên (niêm phong ghi ký hiệu ĐT1); thu 01 sổ ghi chép có in chữ Floral (niêm phong ghi ký hiệu S1) và 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, 01 bàn nhựa, 03 ghế nhựa tại quán của Đ đều đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Đình Đ tại thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan vụ án.

Kết quả điều tra, Lưu Đình Đ khai nhận: Ngày 14/12/2022, Đức ký kết hợp đồng đại lý xổ số kiến thiết số 59/HĐ-ĐLXS với Công ty TNHH MTV XSKT Hưng Yên, nội dung: Đ nhận bán xổ số truyền thống, xổ số bốc, các loại hình xổ số lô tô 2 số, 3 số, cặp số của Công ty với doanh thu cam kết ghi trong hợp đồng đạt mức duy trì tối thiểu là 300.000 đồng/ngày. Tuy nhiên, trên thực tế, Đ thực hiện tiền doanh thu là 400.000 đồng/ngày và thống nhất thời gian gửi đi danh sách các số xổ số như sau: 17 giờ 30 phút hàng ngày, Đ sẽ tổng hợp danh sách các số xổ số và giá bán rồi nhắn tin SMS qua điện thoại di động cá nhân của anh Đỗ Đức T6, sinh năm 1983 ở thôn Đ2, xã T7, huyện T8, tỉnh Hưng Yên (là nhân viên phụ trách địa bàn của Công ty TNHH MTV XSKT Hưng Yên), đến 09 giờ sáng ngày hôm sau anh T6 sẽ đến quán của Đ để thu vé xổ số, đưa kết quả xổ số ngày hôm trước và tiền trúng xổ số (nếu có người trúng thưởng). Bản thân Đ sẽ được trích hưởng hoa hồng là 10% trên doanh thu tiền bán xổ số thực tế. Hàng ngày, Đ chỉ chuyển các số lô tô cho Công ty với giá trị khoảng 400.000 đồng, các số lô tô còn lại đã bán cho khách, Đ không vào vé cũng không chuyển cho Công ty mà giữ lại và tự chi trả tiền nếu người chơi trúng thưởng. Ngoài ra, Đ còn bán và trực tiếp chi trả tiền trúng thưởng các số lô, số đề cho khách. Khi có khách đến mua số lô, số đề thì Đ ghi số lô, số đề khách mua vào “tờ cặp” có chữ ký của Đ rồi đưa lại cho khách, sau đó Đ ghi lại các số lô, số đề đã bán vào sổ ghi chép theo dõi hàng ngày của Đ. Cách thức chi

trả cho người chơi trúng thưởng với từng hình thức chơi như sau: Số đề là hình thức mà người chơi mua hai con số tự nhiên bất kỳ rồi so sánh với hai số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong cùng ngày mua, nếu số đề trùng với 02 số cuối giải đặc biệt thì người chơi thắng, tỷ lệ thắng là 01 được 70 lần, nếu không trùng người chơi thua thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền mà người mua đã bỏ ra mua số đề đó; ba càng là hình thức người chơi mua 3 chữ số tự nhiên bất kỳ và so sánh với ba số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số, nếu trùng nhau thì người chơi thắng, người bán phải trả cho người chơi gấp 400 lần số tiền người chơi bỏ ra mua, nếu không trùng thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã bỏ ra mua số ba càng đó; số lô là hình thức người chơi mua hai số tự nhiên bất kỳ, rồi so sánh với 02 số cuối cùng của tất cả các giải (27 giải) kết quả xổ số, một điểm lô có giá 23.000 đồng, nếu trùng với hai số cuối cùng của một trong các giải kết quả xổ số thì người chơi thắng, cứ trúng một điểm lô người chơi được trả số tiền 80.000 đồng, nếu không trúng thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã bỏ ra mua số lô đó; lô xiên 2 hoặc lô xiên 3 là việc người chơi có thể mua 2 hoặc 3 ba số lô bất kỳ và so sánh với 2 số cuối cùng tất cả các giải xổ số, nếu 2 hoặc 3 cặp số lô đó đều trùng với kết quả xổ số thì người chơi thắng, nếu trúng lô xiên 2 thì người bán phải trả gấp 10 lần số tiền người chơi bỏ ra mua, nếu trúng lô xiên 3 thì người bán phải trả gấp 40 lần số tiền người chơi bỏ ra mua, nếu không trùng thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền của người chơi bỏ ra mua số lô xiên đó; số đầu đít (số đầu hoặc số cuối được người chơi lựa chọn bất kỳ, cố định số đầu hoặc cố định số cuối) và kép bằng (có nghĩa là các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) và so sánh hai số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu trùng thì người chơi thắng với tỷ lệ là 1 được 70 lần, nếu không trùng thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền người mua đã bỏ ra mua.

Ngày 02/02/2023, Đ bán cho T2 số lô “28, 82”, mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 2.300.000 đồng và bán số đề 83 với số tiền 300.000 đồng, tổng số tiền Đ bán số lô, số đề cho T2 là 2.600.000 đồng. Đ bán cho T3 số lô “46, 95”, mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 2.300.000 đồng và bán số đề 33 với số tiền 50.000 đồng, tổng số tiền Đ bán số lô, số đề cho T3 là 2.330.000 đồng. Cùng ngày, Đ bán số ba càng 595 và số đề 95 với tổng số tiền là 100.000 đồng cho ông Nghiêm Đắc T5, sinh năm 1961 trú tại thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Ngoài ra Đ đã bán số lô, số đề cho nhiều người chơi khác. Đối với các số lô, số đề Đ đã bán trong ngày 02/02/2023 được Đ ghi lại vào trong sổ ghi chép của Đ (tại trang được đánh số 05 và 06) gồm tổng số 175 số đề, tổng số tiền là 3.560.000 đồng, trong đó: 30 số đề 2.000 đồng; 28 số đề 5.000 đồng; 48 số đề 10.000 đồng; 29 số đề 20.000 đồng; 01 số đề 30.000 đồng; 10 số đề 25.000 đồng; 25 số đề 50.000 đồng; 01 số đề 70.000 đồng; 02 số đề 200.000 đồng; 01 số đề 300.000 đồng và 12 số lô tương ứng 310 điểm lô bằng số tiền 7.130.000 đồng. Tổng số tiền Đ bán số lô, số đề trong ngày 02/02/2023 thu được 10.690.000 đồng. Tuy nhiên những số lô, số đề Đ bán và ghi chép trong sổ ghi chép của Đ trong ngày với các số lô tô Đ gửi về Công ty cùng ngày có tổng 26

dãy số trùng nhau với tổng số tiền 260.000 đồng, nên tổng số tiền thực Đ đánh bạc (bán số lô, số đề) ngày 02/02/2023 là 10.430.000 đồng.

Ngày 31/01/2023, Đ bán tổng số 167 số đề với số tiền là 4.960.000 đồng, trong đó: 10 số đề 2.000 đồng; 10 số đề 3.000 đồng; 57 số đề 10.000 đồng; 25 số đề 20.000 đồng; 14 số đề 25.000 đồng; 06 số đề 30.000 đồng; 26 số đề 50.000 đồng; 04 số đề 40.000 đồng; 10 số đề 100.000 đồng; 04 số đề 150.000 đồng; 01 số đề 200.000 đồng và bán được 36 số lô với số tiền là 7.585.000 đồng, trong đó: 34 số lô tương ứng 325 điểm lô với số tiền 7.475.000 đồng và 02 dàn lô xiên tương ứng với số tiền 110.000 đồng. Tổng cộng số tiền Đ bán số lô, số đề trong ngày 31/01/2023 thu được 12.545.000 đồng. Đối chiếu các số lô, số đề Đ đã bán trong ngày với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 31/01/2023 thì số tiền người mua trúng thưởng Đ phải chi trả cho người mua số lô, số đề thắng là 20.640.000 đồng (tương ứng 200.000 đồng số đề và 83 điểm lô). Đối với số lô, số đề Đ bán và ghi chép trong sổ cá nhân của mình trong ngày 31/01/2023 với các số lô tô Đ gửi về Công ty cùng ngày có tổng 12 dãy số trùng nhau với số tiền 120.000 đồng, trong đó có 01 số lô tô trúng thưởng với số tiền 700.000 đồng; ngoài ra còn 01 cặp lô xiên (38,39,43) với số tiền 50.000 đồng Đ đã gửi cho T6 tổng hợp và gửi về Công ty, tuy nhiên do T6 quên chuyển về Công ty nên Đ đã giữ lại và trực tiếp chi trả cho khách tiền trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền Đ đánh bạc ngày 31/01/2023 là 32.415.000 đồng $\{(12.545.000đ, + 50.000đ, - 120.000đ,) + (20.640.000đ, - 700.000đ,)\}$.

Ngày 01/02/2023, Đ bán tổng số 155 số đề với số tiền là 4.255.000 đồng, trong đó: 10 số đề 2.000 đồng; 10 số đề 2.500 đồng; 10 số đề 3.000 đồng; 32 số đề 10.000 đồng; 02 số đề 15.000 đồng; 22 số đề 20.000 đồng; 10 số đề 25.000 đồng; 09 số đề 30.000 đồng; 04 số đề 40.000 đồng; 37 số đề 50.000 đồng; 02 số đề 60.000 đồng; 02 số đề 70.000 đồng; 04 số đề 100.000 đồng; 01 số đề 200.000 đồng và 27 số lô tương ứng 240 điểm lô với số tiền 5.520.000 đồng. Tổng số tiền Đ bán số lô, số đề trong ngày 01/02/2023 là 9.775.000 đồng. Đối chiếu các số lô, số đề Đ đã bán trong ngày 01/02/2023 với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 01/02/2023 thì số tiền người mua số lô, số đề trúng thưởng là 5.000.000 đồng (tương ứng 20.000 đồng tiền số đề và 45 điểm lô). Đối chiếu những số lô, số đề Đ bán và ghi chép trong sổ cá nhân của mình trong ngày 01/02/2023 với các số lô tô Đ gửi về Công ty cùng ngày có tổng 34 dãy số trùng nhau với số tiền 340.000 đồng, trong đó có 01 số đề trúng thưởng với số tiền 700.000 đồng. Do đó, tổng số tiền Đ đánh bạc ngày 01/02/2023 là 13.735.000 đồng $\{(9.775.000đ, - 340.000đ,) + (5.000.000đ, - 700.000đ,)\}$.

Đối với số lô, số đề Đ bán vào các ngày 31/02/2023, ngày 01/02/2023 và ngày 02/02/2023, Đ không viết vào vé (cáp) xổ số do Công ty cấp phát mà Đ trực tiếp bán và chi trả tiền thắng cho người chơi lô, đề.

Đối với Nguyễn Văn T2, Nguyễn Việt T3 và Nghiêm Đắc T5 đã có hành vi mua số lô, số đề của Lưu Đình Đ vào ngày 02/02/2023, do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền).

Đối với người có tên ghi trong mảnh giấy ở bên trong ốp điện thoại của Đ cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh những người này đều là vay mượn tiền cá nhân của Đ, không liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với những người ghi lô, số đề của Đ do Đ không nhớ là đã bán cho người nào, ở đâu, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được.

Đối với anh Vương Quốc S, sinh năm 1984 ở thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên cho Đ thuê quán, việc Đ sử dụng quán để ghi số lô, số đề anh S không biết nên không xử lý.

Về vật chứng vụ án thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có ốp lưng màu đen nâu bên trong ốp có mảnh giấy ghi các dãy số thứ tự nhiên; 01 bút bi Thiên Long; 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa chuyển kho vật chứng của Chi cục Thi hành án huyện Phù Cừ quản lý. Số tiền 45.089.000 đồng đang gửi tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Hưng Yên). 01 tờ “cáp” ghi dãy số “28,28x50” và “Đ83x300k” và 01 tờ “cáp” ghi dãy số “46,95x50” và 01 quyển sổ ghi chép các dãy số tự nhiên, hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số: 10/CT-VKSPC ngày 07/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lưu Đình Đ về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của Lưu Đình Đ theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Đình Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng; phạt bổ sung bị cáo Đ từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Vật chứng vụ án: trong số tiền 45.089.000 đồng thu giữ xử lý như sau: tịch thu số tiền 29.176.000 đồng do Lưu Đình Đ thu lợi bất chính cho tịch thu sung quỹ Nhà nước; trả lại cho anh Nguyễn Văn T2 80.000 đồng và anh Nguyễn Viết T3 474.000 đồng đã thu giữ không liên quan tội phạm; trả lại cho bị cáo Lưu Đình Đ số tiền thu giữ còn lại (sau khi trừ khoản tiền thu lợi bất chính bị tịch thu) là 15.359.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung không dùng vào việc phạm tội. Tịch thu 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa giá trị không đáng kể cho tiêu hủy. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 tờ “cáp” ghi dãy số “28,82x50” và “Đ83x300k”, và 01 tờ “cáp” ghi dãy số “46,95x50” và 01 quyển sổ ghi chép các dãy số tự nhiên. Bị cáo Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lưu Đình Đ nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Lưu Đình Đ đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ đã chết, bị cáo có 5 anh

em đã chết 3 người còn 1 anh đang bị bệnh, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để phân đầu tu dưỡng thành người tốt và có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Lưu Đình Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lưu Đình Đ đang có hành vi bán số lô, số đề thu tiền; lời khai của các anh Nguyễn Văn T2, Nguyễn Viết T3, ông Nghiêm Đắc T5 là những người trực tiếp mua bán số lô, số đề của Đ; lời khai người làm chứng anh Đỗ Đức T6 và người chứng kiến anh Nguyễn Văn T9 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 02/02/2023, tại quán Cống Chày thuộc thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Lưu Đình Đ đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho một số đối tượng thu tiền thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm cáp đề, sổ ghi chép, bút, bàn ghế, tiền thu của bị cáo và tiền thu của các anh T2 và T3 là người đang thực hiện hành vi đánh bạc (mua số lô, số đề). Hành vi đánh bạc của Lưu Đình Đ cụ thể như sau:

- Ngày 31/01/2023 Lưu Đình Đ đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề thu được số tiền 12.475.000 đồng và số tiền người chơi trúng thưởng số lô, số đề đã mua là 19.940.000 đồng, nên cộng số tiền đánh bạc của Lưu Đình Đ ngày 31/01/2023 là 32.415.000 đồng và số tiền Đ thu lợi bất chính là 12.475.000 đồng.

- Ngày 01/02/2023 Lưu Đình Đ đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề thu được số tiền 9.435.000 đồng và số tiền người chơi trúng thưởng số lô, số đề đã mua là 4.300.000 đồng, nên cộng số tiền đánh bạc của Lưu Đình Đ ngày 01/02/2023 là 13.735.000 đồng và số tiền Đ thu lợi bất chính là 9.435.000 đồng.

- Ngày 02/02/2023 Lưu Đình Đ đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề thu được số tiền 10.430.000 đồng và chưa đến giờ xổ số Miền Bắc quay thưởng thì bị bắt quả tang, nên số tiền đánh bạc của Đ ngày 02/02/2023 là 10.430.000 đồng và số tiền Đ thu lợi bất chính là 10.430.000 đồng.

Bị cáo Lưu Đình Đức là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo Đ thực hiện như phân tích đã có đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Lưu Đình Đ về Tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của Lưu Đình Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, tạo điều kiện để nhiều người dân thân vào tệ nạn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề được thua bằng tiền căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày là trái với quy định của pháp luật, nhưng do động cơ vụ lợi cá nhân bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật. Chỉ trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc 3 lần, mỗi lần số tiền đánh bạc đều từ 5.000.000 đồng trở lên và đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm, nên bị cáo Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “ Phạm tội 02 lần trở lên”, theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Lưu Đình Đ phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải thật sự về hành vi phạm tội của mình. Ngày 02/02/2023 ngay sau khi bị cáo Đ bị bắt quả tang, cơ quan điều tra có thu giữ vật chứng của bị cáo là 01 quyển sổ có ghi chép 6 trang đánh số từ 1 đến 6 trong đó ghi các số tự nhiên thể hiện việc ghi số lô, số đề nhưng trong từng trang không ghi cụ thể thời gian từng ngày bị cáo ghi bán số lô, số đề vào ngày, tháng, năm nào, tiền người trúng số lô, số đề từng ngày, nhưng khi bị bắt bị cáo Đ đã tự nguyện khai, giải trình đầy đủ, rõ từng trang đã ghi bán số lô, số đề vào các ngày cụ thể là ngày 31/01/2023 (trang 1, 2), ngày 01/02/2023 (trang 3, 4) và ngày 02/02/2023 (trang 5, 6), đồng thời khai cụ thể số tiền người chơi lô, đề trúng theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc vào ngày 31/01/2023 và ngày 01/02/2023. Chính sự tự nguyện khai báo rõ ràng hành vi đánh bạc và số tiền đánh bạc trái phép của bị cáo ngày 31/01/2023 và ngày 01/02/2023 đã tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan pháp luật nhanh chóng điều tra làm rõ thêm 02 lần đánh bạc trái phép của bị cáo và số tiền đánh bạc cụ thể từng lần đó, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và phải chịu trách nhiệm đối với số tiền đánh bạc nhiều hơn và tiền thu lợi bất chính nhiều hơn, do đó tình tiết này cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “đầu thú”; mặt khác có xét, bị cáo có bố để được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang và huân chương kháng chiến; trong thời gian tại ngoại bị cáo cũng làm được một việc tốt, đó là nhặt được của rơi đã tự nguyện trình báo chính quyền địa phương và trao trả cho người mất có sự xác nhận của UBND xã Nhật Quang và những người liên quan; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có đơn đề

ngợi xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, bị cáo Lưu Đình Đ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo Lưu Đình Đ có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần, nhưng các lần bị cáo đều phạm vào tội ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng; nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình, chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có hữu ích cho gia đình, xã hội và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ tại phiên tòa có căn cứ được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lưu Đình Đ phạm tội với động cơ vụ lợi, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6]. Biện pháp tư pháp:

- Ngày 31/01/2023 bị cáo Đ bán số lô, số đề thu được số tiền 12.475.000 đồng, trong đó người chơi thắng 20.640.000 đồng tương ứng số tiền 200.000 đồng mua số đề và 83 điểm lô mua bằng 1.909.000 đồng, cộng số tiền người chơi bỏ ra mua số lô, số đề thắng là 2.109.000 đồng (200.000đ, + 1.909.000đ) họ được nhận về nằm trong số tiền thắng lô, đề. Do vậy, số tiền bị cáo Đ bán lô, đề còn được thu hưởng lợi là 10.366.000 đồng (12.475.000đ, - 2.109.000đ,) cần tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

- Ngày 01/02/2023 bị cáo Đ bán số lô, số đề thu được số tiền 9.435.000 đồng, trong đó người chơi thắng 5.000.000 đồng tương ứng số tiền 20.000 đồng mua số đề và 45 điểm lô mua bằng số tiền 1.035.000 đồng, cộng số tiền người chơi bỏ ra mua số lô, số đề thắng là 1.055.000 đồng (20.000đ, + 1.035.000đ) họ được nhận về nằm trong số tiền thắng lô, đề. Do vậy, số tiền bị cáo Đ bán lô, đề còn được thu hưởng lợi là 8.380.000 đồng (9.435.000đ, - 1.055.000đ,) cần tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

- Ngày 02/02/2023 bị cáo Đ bán số lô, số đề thu được số tiền 10.430.000 đồng và bị bắt quả tang trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không có người mua trúng thưởng và bị cáo đã được thu hưởng lợi khoản tiền này, cần tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

Khi bắt quả tang đã thu giữ của Lưu Đình Đ là 44.535.000 đồng được đối trừ vào khoản tiền do bị cáo phạm tội mà có bị tịch thu là 29.176.000 đồng (10.366.000đ, + 8.380.000đ, + 10.430.000đ,), số tiền thu giữ còn lại 15.359.000 đồng (44.535.000đ, - 29.176.000đ,) là tài sản của bị cáo, nên giao trả lại cho Lưu Đình Đ.

- Số tiền 80.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Văn T2 không liên quan tội phạm, nên trả lại cho anh T2.

- Số tiền 474.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Viết T3 không liên quan tội phạm, nên trả lại cho anh T3.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có ốp lưng màu đen nâu, bên trong ốp có mảnh giấy ghi các dãy số tự nhiên, kết quả điều tra xác định bị cáo dùng điện thoại để chuyển các vé số cho công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hưng Yên theo Hợp đồng hợp pháp, nên trả lại cho bị cáo Đ.

- Đối với 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị đáng kể nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 tờ “cáp” ghi dãy số “28,82x50” và “Đ83x300k” và 01 tờ “cáp” ghi dãy số “46,95x50” và 01 quyển sổ ghi chép các dãy số tự nhiên là chứng cứ của vụ án, nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lưu Đình Đ là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Đình Đ phạm Tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Lưu Đình Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/6/2023.

Giao Lưu Đình Đ cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Phạt bổ sung bị cáo bị cáo Lưu Đình Đ 10.000.000đ, (Mười triệu đồng) cho sung quỹ Nhà nước.

Biện pháp tư pháp:

Trong khoản tiền 45.089.000đ, (Bốn mươi lăm triệu không trăm tám mươi chín nghìn đồng) đã thu giữ được xử lý như sau:

- Tịch thu số tiền Lưu Đình Đ phạm tội mà có là 29.176.000đ, (Hai mươi chín triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) cho sung quỹ Nhà nước;

- Trả lại bị cáo Lưu Đình Đ 15.359.000đ, (Mười lăm triệu ba trăm năm mươi chín nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1976; trú tại: thôn A, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên số tiền 80.000đ, (Tám mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Việt T3, sinh năm 1991; trú tại: thôn T4, xã P1, huyện P, tỉnh Hưng Yên số tiền 474.000đ, (Bốn trăm bảy mươi tư nghìn đồng).

(Khoản tiền thu giữ trên đang gửi tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Hưng Yên và theo giấy ủy nhiệm chi ngày 11/4/2023).

- Trả lại cho bị cáo Lưu Đình Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có ốp lưng màu đen nâu, bên trong ốp có mảnh giấy ghi các dãy số tự nhiên.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa.

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 tờ “cáp” ghi dãy số “28,82x50” và “Đ 83x300k”, 01 tờ “cáp” ghi dãy số “46,95x50” và 01 quyển sổ ghi chép các dãy số tự nhiên (ngoài bìa có chữ Jloral).

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2023 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: Bị cáo Lưu Đình Đ phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo Đ;
- Người có QL, NV liên quan;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & Chi cục THA dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền